

Bản án số:11/2023/HS-PT
Ngày:06-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp.

Các Thẩm phán:

+ Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

+ Ông Trần Tuấn Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 12/2023/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Minh TR, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo: Nguyễn Minh TR, sinh năm 1982 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp S1, xã S2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Ngô Thị Đ; bị cáo có vợ tên Thái Hồng H và có 02 người con; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03-12-2022 đến ngày 12-12-2022 bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Quốc KH, thuộc Công ty Luật TNHH Khánh An Phát, thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. có mặt.

- Bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1981 (đã chết);

+ Cháu Chế Nguyễn Gia H, sinh năm 2013 (đã chết).

+ Cháu Chế Nguyễn Gia L, sinh năm 2016; nơi cư trú: ấp V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1950; nơi cư trú: ấp B1, xã B2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh (cha ruột bị hại Nguyễn Thị Thanh T), vắng mặt;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn K: anh Chế Văn L, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Tây Ninh (văn bản ủy quyền ngày 09-02-2023); Vắng mặt.

+ Anh Chế Văn L, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Tây Ninh (chồng của bị hại Nguyễn Thị Thanh T, cha ruột của bị hại Chế Nguyễn Gia H và là người đại diện theo pháp luật của bị hại Chế Nguyễn Gia L); vắng mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Chế Nguyễn Gia L:* bà Nguyễn Thị Hiền – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* chị Nguyễn Thị Mỹ Dung, sinh năm 1988; nơi cư trú: ấp Vĩnh, xã An Cơ, huyện S3, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh TR có giấy phép lái xe hạng C số 720132005536 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Tây Ninh cấp. Vào khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 02-12-2022, Nguyễn Minh TR điều khiển xe ô tô tải hiệu KAMAZ biển số 70C-015.16 chở cát lưu thông trên Quốc lộ 22B hướng từ xã Trà Vong, huyện V3 về huyện S3, tỉnh Tây Ninh. Khi đến đoạn đường thuộc ấp V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Tây Ninh, Trí điều khiển cho xe vượt bên trái xe mô tô hiệu SH MODE biển số 70H1-596.28 do chị Nguyễn Thị Thanh T điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước, chở theo hai con ruột là Chế Nguyễn Gia H, sinh năm 2013 ngồi phía sau và Chế Nguyễn Gia L, sinh năm 2016 ngồi phía trước. Quá trình vượt xe, Nguyễn Minh TR không đảm bảo khoảng cách an toàn, dẫn đến cung chắn bùn bánh xe trước bên phải xe ô tô va quẹt với tay thắng bên trái xe mô tô do chị Tâm điều khiển. Sau va chạm, chị Tâm và cháu Hân bị xe ô tô do Nguyễn Minh TR điều khiển cán qua người, chị Tâm tử vong tại chỗ, cháu Hân tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh, cháu Linh bị ngã văng vào lề đường được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Tây Ninh điều trị đến ngày 08-12-2022 thì xuất viện.

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường:* hiện trường vụ tai nạn nằm hoàn toàn trên phần đường bên phải hướng đi của xe ô tô do Nguyễn Minh TR điều khiển.

* *Kết quả giám định:*

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 215/2022/TT ngày 22-12-2022

của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: nguyên nhân nạn nhân Nguyễn Thị Thanh T chết là do chấn thương sọ não/đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 216/2022/TT ngày 22-12-2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: nguyên nhân nạn nhân Chế Nguyễn Gia H chết là do sốc đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 03/2023/TgT ngày 04-01-2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chế Nguyễn Gia L tại thời điểm hiện tại là 17%.

Tại kết luận giám định số 1596/KL-KTHS ngày 08-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- + Mẫu máu ghi thu của Nguyễn Minh TR không có nồng độ cồn trong máu.
- + Mẫu máu ghi thu của Nguyễn Thị Thanh T có nồng độ cồn trong máu là 81,317 mg/100ml máu.

* *Phản trách nhiệm dân sự*: Nguyễn Minh TR cùng với chị Nguyễn Thị Mỹ Dung là chủ xe ô tô biển số 70C-015.16 đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 180.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho Nguyễn Minh TR.

* *Kết quả kê biên tài sản*: kê biên của Nguyễn Minh TR quyền sử dụng đất diện tích 2.588,1m², thuộc thửa đất số 593, tờ bản đồ số 39; tọa lạc tại ấp S1, xã S2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh.

Tại *Bản án Hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã quyết định*:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh TR phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh TR 03 (ba) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 03-12-2022 đến ngày 12-12-2022.

2. Bồi thường thiệt hại: căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 590, 591, 601 của Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại là 230.000.000 (hai trăm ba mươi triệu) đồng của bị cáo Nguyễn Minh TR và bị đơn dân sự chị Nguyễn Thị Mỹ Dung, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Minh TR tự nguyện bồi thường thêm cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Xử lý Lệnh kê biên tài sản:

Tiếp tục duy trì Lệnh kê biên tài sản số 01/LKB-ĐTTH ngày 28-12-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kê biên quyền sử dụng đất diện tích 2.588,1m², thuộc thửa đất số 593, tờ bản đồ số 39; đất tọa lạc tại ấp S1, xã S2, huyện S3, tỉnh Tây Ninh, do Nguyễn Minh TR đứng tên đăng ký sử dụng, cho đến khi bị cáo Trí chấp hành xong các khoản tiền phạt và án phí.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, bị cáo Nguyễn Minh TR có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ và hưởng án treo

Tại phiên tòa: Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát quan điểm: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. căn cứ vào Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo phát biểu lời bào chữa: Không

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm điều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

Ngày 28-3-2023 Tòa án nhân dân huyện Tân Biên xét xử, đến ngày 03 tháng 4 năm 2023 bị cáo có đơn kháng cáo, việc kháng cáo của bị cáo đảm bảo trong thời hạn luật định.

[2] Về kháng cáo của bị cáo thấy rằng:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 02 tháng 12 năm 2022, trên Quốc lộ 22B, đoạn đường thuộc ấp V1, xã V2, huyện V3, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Minh TR có giấy

phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-015.16 lưu thông trong khu vực đường hẹp, có nhiều xe đang chạy ngược chiều, nhưng bị cáo lại vượt xe không đảm bảo khoảng cách an toàn, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, nên xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 70H1-596.28 do chị Nguyễn Thị Thanh T điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước, chở theo hai con ruột là Chế Nguyễn Gia H và Chế Nguyễn Gia L, hậu quả làm chị Tâm chết tại chỗ do chấn thương sọ não, đa chấn thương, cháu Hân chết tại bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh và cháu Linh bị gãy xương bả vai trái, tỷ lệ thương tật là 17%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh TR đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, với tính tiết định khung tăng nặng “*Làm chết 02 người*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh TR là rất nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Luật Giao thông đường bộ năm 2008, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tai nạn xảy ra hoàn toàn do lỗi của bị cáo, hành vi của bị cáo đã tước đi 02 sinh mạng và để lại thương tật cho cháu Linh. Hành vi của bị cáo đã để lại nỗi đau đớn cho cháu Linh trong quãng đời còn lại, nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[3] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo được hưởng án treo, xét thấy: Hành vi của bị cáo đã làm chết 02 người và gây thương tích cho 01 người, là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội. Nhất là hiện nay tình hình vi phạm trật tự giao thông diễn ra phức tạp, nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng gây thiệt hại lớn về người và tài sản, nên không có cơ sở chấp nhận.

Từ những cơ sở nêu trên, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh TR; không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng

hình sự.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh TR.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 20/2023/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh TR 02 (hai) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 03-12-2022 đến ngày 12-12-2022.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND. H. Tân Biên;
- Chi cục THADS. H. Tân Biên;
- Công an H. Tân Biên;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã kí

Phạm Văn Diệp

